

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HSST

Ngày: 22/11/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vàng Thị Thu; Bà Lý Thị The.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:
Ông Lương Gia Khánh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Lò Thị V, tên gọi khác: Không, sinh năm 1987, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản M, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 12/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Lò Văn L (đã chết) và con bà: Lò Thị V, sinh năm 1954; Bị cáo không có chồng và có 01 con sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/6/2022 đến ngày 16/6/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Đào Văn L, sinh năm 1997

Địa chỉ: Bản M, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Xuân Oánh- Luật sư cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 06/6/2022, Lò Thị V, trú tại bản Mường Tè, xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu đi đến khu vực xã Nậm Khao để phát cỏ vườn cao su. Do muốn có ma túy để trả công làm thuê cho người phát cỏ, nên V đã đi bộ từ vườn cao su đến khu vực bản Xám Láng, xã Nậm Khao để tìm mua Heroine. Khi V đi gần đến ngã ba bản Xám Láng, thì gặp một người dân tộc Mông lạ mặt. Qua trao đổi, V mua được của một người đàn ông này 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh với giá 300.000 đồng. Sau đó, V đi về lán trong vườn cao su của V và chia nhỏ gói Heroine vừa mua được thành 09 gói, mỗi gói đều được gói ngoài bằng mảnh giấy bạc của vỏ bao thuốc lá, rồi cất giấu trong người. Đến chiều cùng ngày, V đi nhờ xe máy của chị gái là Lò Thị Nam, sinh năm 1975, trú cùng bản về nhà (*V không nói cho Nam biết về việc đang cất giấu Heroine*). Về đến nhà, V lấy 09 gói Heroine đang cất giấu trong người ra cho vào trong 01 lọ nhựa màu trắng, sau đó cất giấu vào trong túi áo khoác treo trong buồng ngủ.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi V đang ở nhà một mình thì có Dao Văn L, sinh năm 1997, trú cùng bản đến nhà và hỏi: “Có Heroine không? Bán cho cháu một gói?” và đưa cho V 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. V đồng ý, cầm tờ tiền cất vào trong người, rồi đi vào trong buồng ngủ lấy 01 gói Heroine từ trong lọ nhựa màu trắng, đang cất giấu trong người chiếc áo khoác ra đưa cho L. Nhận gói Heroine, L cầm trên tay trái rồi đi về.

Khi L vừa ra đến cổng nhà của V thì bị Tổ công tác Công an xã Mường Tè phát hiện bắt quả tang, thu giữ gói Heroine L vừa mua được. Tại đây, L khai nhận nguồn gốc gói Heroine bị thu giữ là do L vừa mua được của Lò Thị V để sử dụng. Tổ công tác yêu cầu L quay lại vào trong nhà của V, đồng thời yêu cầu V giao nộp tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng V vừa bán Heroine cho L có được và 08 gói Heroine V đang cất giấu như đã nêu trên. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 65 ngày 07/6/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè, đã kết luận: Tổng khối lượng 08 gói vật chứng thu giữ của Lò Thị V là 0,43 gam.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 66 ngày 07/6/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè, đã kết luận: Mẫu chất bột khô, màu trắng thu giữ của Đào Văn L có khối lượng là: 0,03 gam.

Tại bản kết luận giám định số 515/GĐ-KTHS ngày 14/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (một) mẫu chất bột khô, màu trắng thu giữ của Đào Văn L gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 519/GĐ-KTHS ngày 15/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 08 (tám) mẫu chất bột khô, màu trắng (ký hiệu từ Mẫu 01 đến Mẫu 08) thu giữ của Lò Thị V gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 499 ngày 11/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 100.000 Việt Nam đồng gửi đến giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 94/CT- VKS-MT ngày 11/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố bị cáo Lò Thị V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Thị V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Thị V 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 09 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 lọ nhựa màu trắng, ngoài vỏ có ghi chữ “Xương khớp Bảo Minh cao cấp” không có nắp đậy; 01 chiếc áo khoác nữ màu đen, đều không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 tờ tiền Polymer mệnh giá 100.000 đồng bị cáo bán ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát, không bổ sung gì chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, nội dung bản luận tội. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài ra bị cáo và con của bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo (HIV). Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo mức án phù hợp của khung hình phạt và xin miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí không bổ sung gì vào bản luận cứ và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên Tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 06/6/2022, tại nhà của Lò Thị V thuộc bản Mường Tè, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Lò Thị V đã có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,03 gam với giá 100.000 đồng cho Đào Văn L, để sử dụng. Ngoài ra, V còn có hành vi tàng trữ trái phép 08 gói Heroine có tổng khối lượng 0,43 gam mục đích bán lẻ kiếm lời và trả công cho người làm cỏ thuê. Số Heroine mà V đã bán cho L và 08 gói Heroine còn lại mà V đang tàng trữ trái phép có chung nguồn gốc. Như vậy, Lò Thị V phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép Heroine với tổng khối lượng là 0,46 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lò Thị V là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi phạm tội của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân và để hưởng lợi mà vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm khác.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, ngoài ra còn là lao động chính trong gia đình. Nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của bị cáo về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là hoàn toàn phù hợp, cần chấp nhận. Người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án phù hợp của khung hình phạt trong khoảng đề nghị của Viện kiểm sát nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy thu giữ trong vụ án: Lò Thị V khai mua của người đàn ông lạ mặt nhưng không biết địa chỉ, không nhớ đặc điểm nhận dạng nên cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được để xử lý theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với Đào Văn L là người đã mua Heroine có khối lượng 0,03 gam của Lò Thị V để sử dụng: Quá trình xác định L chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc đã bị kết án về một trong các tội từ Điều 248 đến Điều 252 của Bộ luật hình sự. Do đó ngày 09/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Tè đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Đào Văn L về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền. Hội đồng xét xử chấp nhận và không đề cập giải quyết.

Đối với Lò Thị Nam là chị gái của bị cáo đã điều khiển xe máy chở bị cáo từ vườn cây cao su về nhà: Quá trình điều tra xác định Nam không biết Lò Thị V mua và cất giấu Heroine để bán kiếm lời. Do đó, không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Lò Thị Nam. Nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: Vật chứng còn lại đã được bàn giao đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 13/10/2022 gồm: 09 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 lọ nhựa màu trắng, ngoài có ghi chữ “Xương khớp Bảo Minh cao cấp” không có nắp đậy; 01 chiếc áo khoác nữ màu vàng- đen và 01 tờ tiền mệnh giá

100.000 đồng. Đối với 09 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 lọ nhựa màu trắng, ngoài có ghi chữ “Xương khớp Bảo Minh cao cấp” không có nắp đậy; 01 chiếc áo khoác nữ màu vàng- đen tất cả đều không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng bị cáo đã bán ma túy cho Đào Văn L mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo và bị nhiễm HIV. Nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự. Điều 106; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Thị V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Thị V 02 năm 06 tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 09 (*chín*) ngày tạm giữ từ ngày 07/6/2022 đến ngày 16/6/2022. Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo từ ngày tuyên án đến khi bị cáo vào trại chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 09 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 lọ nhựa màu trắng, ngoài vỏ có ghi chữ “Xương khớp Bảo Minh cao cấp” không có nắp đậy; 01 chiếc áo khoác nữ màu vàng- đen.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền Polymer mệnh giá 100.000 đồng có số seri là: OP 18441252.

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 13/10/2022).

3. Án phí HSST: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (02);
- THADS huyện (01);
- Bị cáo, người bào chữa (02);
- Lưu HSYA (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình